



BẢN TIN DAILY HIGHLIGHT

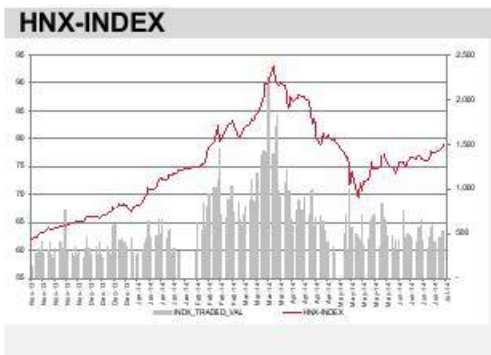
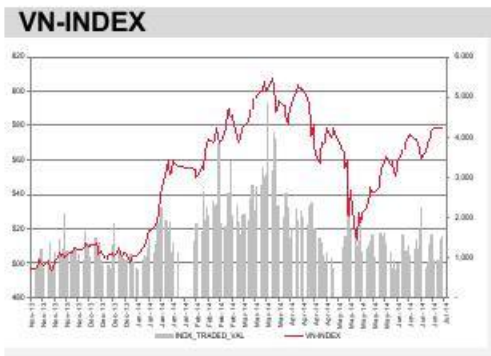
Phân tích và Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân

2.7.2014

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có một phiên tăng điểm tốt với thanh khoản đang có xu hướng mở rộng, giao dịch diễn ra với nhịp độ khá nhanh so với những phiên đầu tuần và dòng tiền đầu cơ mạnh lên trông thấy dù thị trường không có nhiều tin tức hỗ trợ. Chúng tôi vẫn tiếp tục quan sát thấy áp lực bán mạnh về cuối phiên trong phiên thứ 3 liên tiếp trên sàn HOSE và đều là bán mạnh khi thị trường đang trong đà tăng, điều này làm dấy lên lo ngại về hoạt động chốt lời có thể diễn ra mạnh trong thời gian tới. Dù sao thì thị trường đã tăng liên tục trong gần 1 tháng qua mà chưa vấp phải sự điều chỉnh đáng kể nào, phiên giảm mạnh của VN-Index hôm 20/6 mang yếu tố kỹ thuật do hoạt động cơ cấu danh mục của các ETF nhiều hơn là do sự vận động thực sự của cung cầu trên thị trường, việc bảo toàn thành quả nên được đặt lên hàng đầu ở thời điểm này. Chúng tôi quan sát thấy trong những phiên vừa qua, có khá nhiều nhóm cổ phiếu đã tăng nóng, điển hình như nhóm cổ phiếu xăm lớp (DRC, CSM, SRC) hay nhóm cổ phiếu dầu khí (GAS, PVS, PGS, PXS), dù được hỗ trợ bởi nhiều thông tin tốt nhưng với việc tăng khá nhanh trong một khoảng thời gian ngắn, rủi ro điều chỉnh đang rất cao. Việc mở các vị thế mua mới tại các nhóm cổ phiếu trên nên được NĐT cân nhắc kỹ.

TỔNG QUAN		
	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	578.8	78.9
Thay đổi	0.73 0.13%	0.82 1.05%
KLGD (triệu cp.)	109.1	77.1
GTGD (tỷ đồng)	1,659.9	744.3
NĐTNN (tỷ đồng)		
Mua	253.5	46.6
Bán	242.4	10.3
GTGD ròng	11.2	36.34



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Các mã trong Vn-30 và Vn-Mid đều tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay đưa chỉ số tăng dần trong phiên tăng gần 4 điểm lên mốc cao nhất trong ngày ở sát mốc 582 điểm. Lệnh bán vẫn chủ yếu ở vùng giá cao là chủ yếu khiến chỉ số hạ dần mức tăng nhưng vẫn giữ được một phiên tăng điểm. Cây nến ngày hình thành nến Doji lưỡng lự về xu hướng mặc dù hôm nay cầu đã tốt lên đáng kể so với phiên trước.

Khối lượng giao dịch ở mức hơn 107 triệu đơn vị, tăng 5,34% so với phiên trước. 3 phiên liên tiếp chỉ số đều vận động quanh ngưỡng 582 điểm trong phiên và cuối giờ lùi về dưới mức này. Như vậy chỉ số đang kiểm ngưỡng kháng cự 582 điểm và sẽ tiếp diễn trong những phiên tới. Khả năng khối lượng giao dịch sẽ có phiên đột biến tăng lên do các nhà đầu tư kỳ vọng vượt vùng 580-582 điểm. Nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ ngắn hạn các cổ phiếu có thông tin hỗ trợ và chờ đợi đà tăng kết thúc mới phải giảm tỷ trọng.

- **DRC:** Cổ phiếu DRC có 8 nến tăng liên tục đẩy giá lên mức cao 53, chỉ báo kỹ thuật ngắn hạn đã lên vùng quá mua. Giá cổ phiếu khó có khả năng tăng tiếp tuy nhiên vẫn có khả năng quá đà lên mức 54 - 55. Đây chưa phải là dấu hiệu chuyển sang trend giảm nhưng DRC cần thời gian chứng lại để test vùng giá mới.

CẬP NHẬT CÔNG TY

HSG: Sau 6 tháng đầu năm 2014, mặc dù tăng trưởng mạnh cả về doanh thu (6.641 tỷ đồng, tăng 25,4% so với cùng kỳ) và sản lượng tiêu thụ (358.507 tấn, tăng 29,9% so với cùng kỳ), lợi nhuận ròng chỉ đạt 171 tỷ đồng, giảm 51,7% so với cùng kỳ. HSG mới chỉ hoàn thành 28,4% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

MỤC LỤC

Điểm nhấn thị trường	1
Phân tích kỹ thuật	3
Cập nhật công ty	5
Giao dịch của NĐTNN	7
Tin kinh tế	9
Tin doanh nghiệp	10
Thống kê giao dịch	11

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

Thị phần môi giới quý 2: SSI, HCM và ACBS tiếp tục chiếm 3 vị trí dẫn đầu HOSE

Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM vừa công bố 10 công ty chứng khoán dẫn đầu về thị phần giá trị giao dịch môi giới trong quý 2/2014. SSI, HCM và ACBS tiếp tục chia nhau 3 vị trí dẫn đầu trong quý 1/2014. Cụ thể, thị phần SSI và HCM không quá chênh lệch khi lần lượt chiếm 13.22% và 13.13%. ACBS tuy giảm nhẹ thị phần so với quý 1 nhưng vẫn ở mức 6.23%.

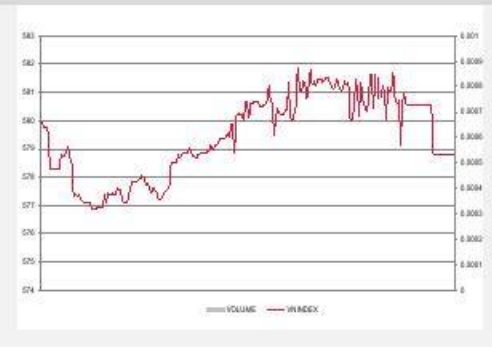
6 tháng, tín dụng tăng trưởng 2,3%

Tại hội thảo về diễn biến giá cả đầu tuần này, ông Phạm Xuân Hòa, Phó vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ cho biết, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đến cuối tháng 6 mới chỉ đạt 2,3%. So với tháng liền trước, tăng trưởng tín dụng trong tháng 6 thêm khoảng 1%.

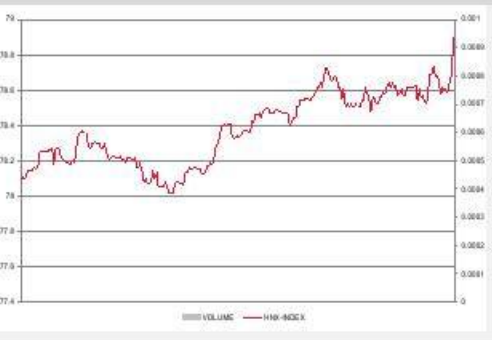
DOWNLOAD

[SSI Daily Market Data](#)

VN-INDEX INTRADAY



HNX-INDEX INTRADAY



ĐIỂM NHẤN GIAO DỊCH

Thị trường có một phiên tăng điểm tốt với thanh khoản đang có xu hướng mở rộng, giao dịch diễn ra với nhịp độ khá nhanh so với những phiên đầu tuần và dòng tiền đầu cơ mạnh lên trông thấy dù thị trường không có nhiều tin tức hỗ trợ. Chúng tôi vẫn tiếp tục quan sát thấy áp lực bán mạnh về cuối phiên trong phiên thứ 3 liên tiếp trên sàn HOSE và đều là bán mạnh khi thị trường đang trong đà tăng, điều này làm dấy lên lo ngại về hoạt động chốt lời có thể diễn ra mạnh trong thời gian tới. Dù sao thì thị trường đã tăng liên tục trong gần 1 tháng qua mà chưa gặp phải sự điều chỉnh đáng kể nào, phiên giảm mạnh của VN-Index hôm 20/6 mang yếu tố kỹ thuật do hoạt động cơ cấu danh mục của các ETF nhiều hơn là do sự vận động thực sự của cung cầu trên thị trường, việc bảo toàn thành quả nên được đặt lên hàng đầu ở thời điểm này. Chúng tôi quan sát thấy trong những phiên vừa qua, có khá nhiều nhóm cổ phiếu đã tăng nóng, điển hình như nhóm cổ phiếu xăm lóp (DRC, CSM, SRC) hay nhóm cổ phiếu dầu khí (GAS, PVS, PGS, PXS), dù được hỗ trợ bởi nhiều thông tin tốt nhưng với việc tăng khá nhanh trong một khoảng thời gian ngắn, rủi ro điều chỉnh đang rất cao. Việc mở các vị thế mua mới tại các nhóm cổ phiếu trên nên được NĐT cân nhắc kỹ.

HOSE cũng vừa công bố thị phần giá trị giao dịch môi giới Quý II/2014, thứ tự của top 4 không có sự thay đổi nhiều ở 3 vị trí dẫn đầu vẫn là SSI, HSC và ACBS, trong khi VCSC rớt khỏi top 4 và nhường vị trí cho VNDS. Thị phần của SSI và HSC tăng đáng kể so với quý I với lần lượt 13,22% và 13,13%. Thị phần của ACBS không có sự biến động nhiều so với quý trước, trong khi đó cả VNDS lẫn VCSC đều có sự sụt lụi về thị phần với tương ứng là 5,32% và 5,14% so với mức 6,13% và 6,25% của quý I. Nhóm cổ phiếu chứng khoán tiếp tục vẫn là nhóm cổ phiếu có mức tăng trưởng mạnh nhất trên thị trường trong thời gian vừa qua. Tuy vậy, nhóm cổ phiếu này khá nhạy cảm đối với diễn biến trên thị trường và có tính đầu cơ cao, do vậy, NĐT nên thận trọng khi lướt sóng tại nhóm cổ phiếu này.

HOSE

- VN-Index tăng trở lại sau hai phiên đầu tuần giảm điểm. Số mã tăng điểm áp đảo so với số mã giảm điểm và KLGD trên sàn HOSE tiếp tục nằm trên mức trung bình của 50 phiên. Hoạt động giao dịch thỏa thuận diễn ra khá sôi động với rất nhiều giao dịch thỏa thuận có quy mô tương đối lớn diễn ra tại cổ phiếu VNM. Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn HOSE, mức độ tham gia thị trường tăng lên khá đáng kể so với những phiên đầu tuần (chủ yếu là hoạt động giao dịch thỏa thuận) nhưng chênh lệch mua bán không đáng kể, giá trị mua ròng chỉ còn 11,2 tỷ đồng. CSM, DRC vẫn là những cổ phiếu được các NĐT nước ngoài mua vào khá mạnh, trong khi cổ phiếu VSH bị bán rất mạnh. VNM ETF sau nhiều phiên bơm ròng thì trong phiên hôm nay đã chứng lại dù Premium của quỹ vẫn ở trạng thái dương.
- Dòng tiền trên sàn HOSE hôm nay tập trung khá mạnh tại các cổ phiếu có tính đầu cơ như FLC, SSI, HQC, DXG, ITA, PVT, KBC, IJC, VHG, HAR, CII... trong đó, PVT, HAG, VHG là những cổ phiếu tăng trần. Nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn có sự phân hóa với MSN, VNM và BID tăng điểm, còn GAS và VCB giảm nhẹ.

HNX

- HNX-Index có một phiên tăng điểm tốt, các cổ phiếu quan trọng trên sàn HNX phần lớn đều tăng điểm. Dòng tiền trên sàn HNX vẫn tập trung ở những cổ phiếu như PVS, KLS, VND, FIT, SHS, SHB, KLF, SCR, VCG, PGS, PVX, PVS,... Thanh khoản trên sàn HNX tăng mạnh so với hai phiên đầu tuần, KLGD đạt 77,1 triệu cổ phiếu, tăng 72,2% so với phiên trước. Các NĐT nước ngoài vẫn tiếp tục mua vào khá tốt trên sàn HNX, giá trị mua ròng đạt 36,34 tỷ đồng với KLS, PVS là những mã được mua mạnh.

HOSE

Chỉ số Vn-Index có phiên tăng điểm nhẹ trở lại sau 2 phiên giảm. Chốt phiên Vn-Index tăng 0,73 điểm (0,13%) về mốc 578,8 điểm với 165 mã tăng giá, 63 mã giữ tham chiếu và 50 mã giảm giá.

Các mã trong Vn-30 và Vn-Mid đều tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay đưa chỉ số tăng dần trong phiên tăng gần 4 điểm lên mốc cao nhất trong ngày ở sát mốc 582 điểm. Lệnh bán vẫn chủ yếu ở vùng giá cao là chủ yếu khiến chỉ số hạ dần mức tăng nhưng vẫn giữ được một phiên tăng điểm. Cây nến ngày hình thành nền Doji lưỡng lự về xu hướng mặc dù hôm nay cầu đã tốt lên đáng kể so với phiên trước.

Khối lượng giao dịch ở mức hơn 107 triệu đơn vị, tăng 5,34% so với phiên trước. 3 phiên liên tiếp chỉ số đều vận động quanh ngưỡng 582 điểm trong phiên và cuối giờ lùi về dưới mức này. Như vậy chỉ số đang kiểm ngưỡng kháng cự 582 điểm và sẽ tiếp diễn trong những phiên tới. Khả năng khối lượng giao dịch sẽ có phiên đột biến tăng lên do các nhà đầu tư kỳ vọng vượt vùng 580-582 điểm. Nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ ngắn hạn các cổ phiếu có thông tin hỗ trợ và chờ đợi đà tăng kết thúc mới phải giảm tỷ trọng.



HNX

Sàn Hnx có thêm phiên tăng. Chốt phiên Hnx-Index tăng 0,82 điểm (1,05%) lên mốc 78,9 điểm với 135 mã tăng giá, 65 mã giữ tham chiếu và 55 mã giảm giá.

Khá nhiều mã bên sàn HNX cũng tăng nhẹ trở lại tạo một phiên tăng điểm với số mã tăng giá chiếm đa số. PVS, VCG, NVB là 3 cổ phiếu vốn hóa lớn đóng góp lớn nhất cho phiên tăng điểm. Cây nến ngày tạo cây nến White Candle tăng điểm, khối lượng giao dịch ở mức 48,14 triệu đơn vị, tăng 10,04% so với phiên trước.

Stochastic Oscillator tiếp tục vận động sâu vào vùng quá mua. Khối lượng giao dịch nhiều khả năng sẽ tiếp tục có xu hướng tăng trong những phiên tới, thậm chí có phiên tăng đột biến. Vùng kháng cự mạnh của chỉ số này trong ngắn hạn ở vùng 79,5-81 điểm.



Khuyến nghị

DRC: Cổ phiếu DRC có 8 nền tăng liên tục đẩy giá lên mức cao 53, chỉ báo kỹ thuật ngắn hạn đã lên vùng quá mua. Giá cổ phiếu khó có khả năng tăng tiếp tuy nhiên vẫn có khả năng quá đà lên mức 54 - 55. Đây chưa phải là dấu hiệu chuyển sang trend giảm nhưng DRC cần thời gian chứng lại để test vùng giá mới.



HSG: Cập nhật triển vọng kinh doanh

Đình Đức Minh, minhdd@ssi.com.vn

Triển vọng kinh doanh của HSG bao gồm cả những điểm tích cực và tiêu cực

Yếu tố tích cực:

- Tăng năng lực sản xuất: HSG đã hoàn thành lắp đặt một dây chuyền cán nguội với công suất 200.000 tấn/năm trong tháng 6/2014. Trong tháng 9/2014, thêm một dây chuyền cán nguội có công suất 200.000 tấn sẽ đi vào hoạt động, nâng tổng công suất thép cán nguội lên 980.000 tấn/năm. Thép cán nguội là nguyên liệu đầu vào cho tất cả các sản phẩm của HSG. Công ty đặt mục tiêu đạt sản lượng tiêu thụ 1 triệu tấn trong năm 2016, tương ứng với tốc độ tăng trưởng hàng năm là 18,5% trong giai đoạn 2013-2016.
- Mở rộng mạng lưới phân phối: HSG sở hữu mạng lưới phân phối mạnh nhất Việt Nam với 128 chi nhánh trên khắp cả nước. Số lượng chi nhánh dự kiến sẽ tăng lên 188 vào năm 2018.
- HSG nắm giữ thị phần chi phối trên thị trường (39,5% thị phần tôn mạ, 19% thị phần ống kẽm) và là doanh nghiệp sản xuất tôn mạ có lợi nhuận lớn nhất Việt Nam (*xem báo cáo kết quả kinh doanh quý 1/2014 của các công ty thép dưới đây*). Công ty có kế hoạch xây dựng một nhà máy tại Thái Lan, tuy nhiên, hiện tại vẫn chưa có kế hoạch chi tiết.

Kết quả kinh doanh quý 1/2014 của các công ty thép

(tỷ đồng)	DNY	DTL	HLA	HPG	HSG	NKG	POM	TLH	VGS	VIS
Doanh thu thuần	446.9	345.9	482.5	6,515.5	3,342.2	1,466.1	2,461.9	738.2	463.1	751.6
Tăng trưởng	48.2%	-3.7%	-57.8%	65.6%	28.5%	69.2%	-13.2%	22.7%	-29.8%	-0.2%
Lợi nhuận gộp	20.6	33.0	-116.4	1,389.7	388.6	72.4	84.6	53.3	24.3	56.1
Tăng trưởng	4.6%	9.6%	-24.1%	21.3%	11.6%	4.9%	3.4%	7.2%	5.2%	7.5%
Lợi nhuận ròng	0.7	2.7	-152.0	910.2	67.9	10.1	-5.6	28.6	6.9	5.6
Tăng trưởng	-90.3%	1.1%	-44811.8%	89.4%	-70.2%	-60.0%	-75.9%	-76.7%	19.9%	-73.5%
Tỷ suất lợi nhuận	0.2%	0.8%	-31.5%	14.0%	2.0%	0.7%	-0.2%	3.9%	1.5%	0.7%

- Nhu cầu tiêu thụ thép có dấu hiệu phục hồi ngày càng rõ ràng hơn. Trong 5 tháng đầu năm 2014, tổng sản lượng tiêu thụ thép xây dựng, tôn mạ, và ống kẽm tăng 8,6%, 16,2% và 30,3% so với cùng kỳ năm trước, theo số liệu thống kê của Hiệp hội Thép Việt Nam.

Yếu tố tiêu cực:

- Kết quả kinh doanh quý 1 không tốt: Sau 6 tháng đầu năm 2014, mặc dù tăng trưởng mạnh cả về doanh thu (6.641 tỷ đồng, tăng 25,4% so với cùng kỳ) và sản lượng tiêu thụ (358.507 tấn, tăng 29,9% so với cùng kỳ), lợi nhuận ròng chỉ đạt 171 tỷ đồng, giảm 51,7% so với cùng kỳ. HSG mới chỉ hoàn thành 28,4% kế hoạch lợi nhuận cả năm.
- Không còn lợi nhuận từ mua nguyên liệu giá thấp: theo một số dự báo, giá thép cán nóng khá ổn định và khó có thể tăng trong những tháng tới. Do đó, chúng tôi không kỳ vọng HSG có thể thu lợi nhuận từ việc mua thép cán nóng giá thấp như trong năm 2013.

- Tin đồn về nhà đầu tư chiến lược có thể làm ảnh hưởng tâm lý thị trường bởi vẫn chưa rõ mức độ ảnh hưởng của cổ đông chiến lược tới công ty.

Quan điểm đầu tư:

Với triển vọng kinh doanh như trên, chúng tôi duy trì khuyến nghị **NĂM GIỮ** cổ phiếu HSG. Chúng tôi dự báo trong năm 2014 doanh thu thuần sẽ đạt 14.679 tỷ đồng, tăng 24,8%, và lợi nhuận ròng sẽ đạt 458 tỷ đồng, giảm 21% so với năm trước.

Theo ước tính của chúng tôi, EPS 1 năm tới của HSG sẽ đạt 5.298 đồng. Tại mức PE mục tiêu là 9,5x, **giá mục tiêu 1 năm sẽ đạt 50.300 đồng, tăng 14,1% so với giá hiện tại là 44.100 đồng.**

Chỉ tiêu tài chính:

(tỷ đồng)	2011	2012	2013	2014F	2015F
Doanh thu thuần	8,166	10,088	11,760	14,679	17,074
Lợi nhuận gộp	1,056	1,405	1,722	1,865	2,143
EBITDA	665	1,026	1,137	1,239	1,390
Lợi nhuận trước thuế	168	412	678	588	676
Lợi nhuận ròng	160	368	580	458	527
EPS (VND)	1,622	3,761	6,025	4,760	5,476
ROA	3.1%	6.6%	9.4%	6.0%	6.1%
ROE	9.2%	19.4%	27.4%	19.3%	19.6%
Cổ tức (VND)	2,000	2,000	2,500	2,000	2,000
Vốn chủ sở hữu	1,783	2,019	2,210	2,534	2,842
Tổng tài sản	5,916	5,323	6,969	8,303	9,116
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1.63	1.31	1.54	1.67	1.58
Giá trị sổ sách/cp (VND)	18,049	20,824	22,945	26,308	29,511
P/E	6.29	4.63	6.61	9.26	8.05
P/B	0.57	0.84	1.73	1.68	1.49
EV/EBITDA	5.68	4.15	6.21	7.05	6.29

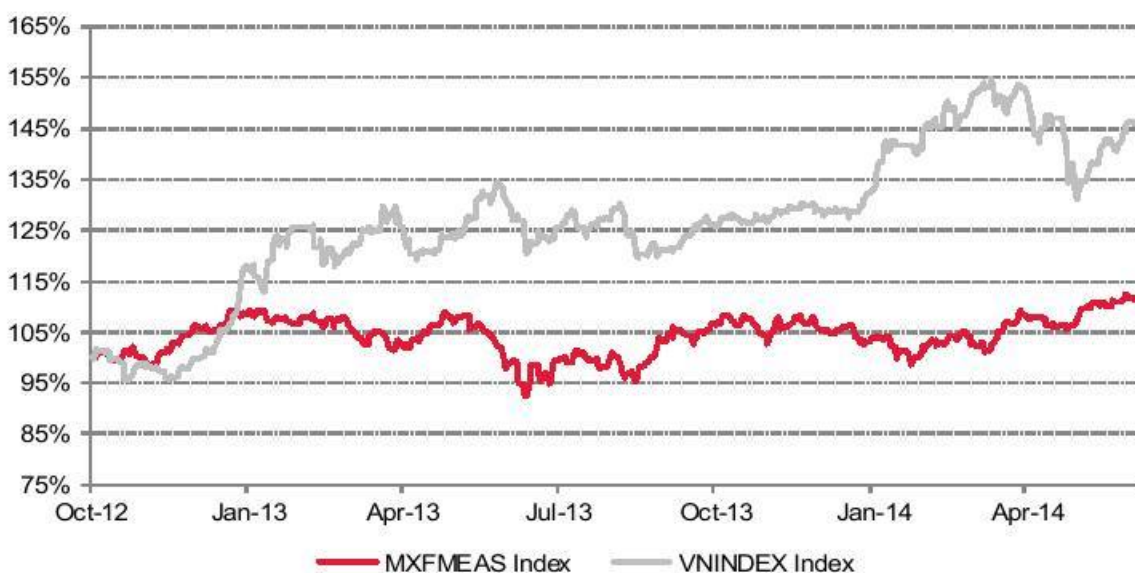
Nguồn: HSG, SSI Research

Market Vectors Vietnam ETF											
CK	Sàn GD	SLCP năm giữ	Tỷ lệ	KL mua/bán phiên 1.7	KL mua/bán 1 tuần	Giá (VND)	EPS 4 quý gần nhất	P/E	Giá T+3	Giá T+15	LNST 1Q14/1Q13
MSN	HOSE	9,597,030	7.38%	17,840	107,010	92,500	451	202.8	1.1%	-5.6%	-17322%
VIC	HOSE	11,666,614	6.31%	21,680	130,080	64,500	8,310	7.8	1.6%	-1.5%	274.7%
VCB	HOSE	32,509,128	7.36%	60,440	362,640	25,900	1,653	15.7	-1.5%	6.6%	5%
BVH	HOSE	16,321,866	5.65%	30,350	182,070	41,300	1,811	22.8	0.0%	4.3%	43.4%
DPM	HOSE	20,939,190	5.67%	38,930	233,580	32,200	4,984	6.5	-0.6%	-0.3%	-45.9%
PVS	HNX	21,933,750	5.43%	40,800	244,800	30,000	3,403	8.7	3.1%	11.9%	1%
STB	HOSE	45,199,031	7.77%	84,040	504,190	20,300	1,916	10.7	-1.5%	-2.4%	-8%
ITA	HOSE	50,671,041	3.44%	94,170	564,990	8,200	79	102.4	1.2%	2.5%	854.7%
VCG	HNX	28,238,897	3.13%	52,500	315,000	13,600	1,018	13.0	3.0%	3.8%	-121%
PVD	HOSE	5,461,266	3.82%	10,150	60,900	83,000	7,789	10.7	-0.6%	-0.6%	41.8%
SHB	HNX	41,021,200	3.34%	76,300	457,800	9,800	912	10.6	5.4%	6.5%	33%
HAG	HOSE	15,831,755	3.25%	29,430	176,580	24,700	1,691	14.5	1.6%	0.8%	334%
OGC	HOSE	22,485,956	2.04%	41,810	250,830	11,000	227	47.7	1.9%	0.9%	-75%
PVT	HOSE	10,721,055	1.10%	19,930	119,530	13,000	944	12.9	6.6%	6.7%	14%
GMD	HOSE	5,297,136	1.50%	9,850	59,100	33,600	269	125.8	-0.9%	1.5%	-73.0%
PPC	HOSE	7,715,110	1.32%	14,340	86,040	20,500	2,857	7.1	0.5%	-1.0%	-77%
DRC	HOSE	3,297,770	1.49%	6,130	36,780	53,000	4,609	11.3	9.1%	23.0%	9.7%

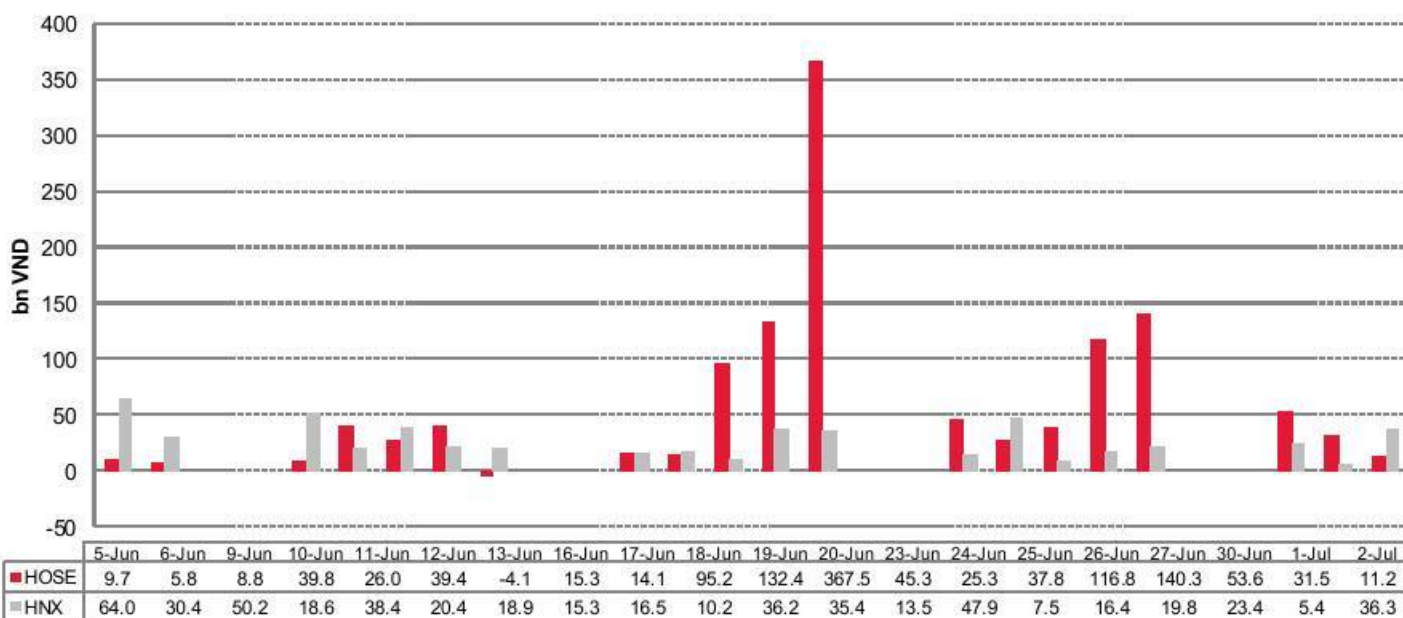
db x-trackers FTSE Vietnam UCITS ETF										Ngày:	27-Jun
CK	Sàn GD	Tỷ lệ	Giá (VND)	EPS 4 QUÝ GẦN NHẤT	P/E	T+3	T+15	LNST 1Q14/1Q13			
MSN	HOSE	0.14%	92,500	451	202.8	1.1%	-5.6%	-17322.5%			
VIC	HOSE	0.14%	64,500	8,310	7.8	1.6%	-1.5%	274.7%			
HPG	HOSE	0.14%	53,500	4,913	11.0	0.0%	7.0%	90.5%			
PVD	HOSE	0.10%	83,000	7,789	10.7	-0.6%	-0.6%	41.8%			
STB	HOSE	0.08%	20,300	1,916	10.7	-1.5%	-2.4%	-8.1%			
HAG	HOSE	0.08%	24,700	1,691	14.5	1.6%	0.8%	334.1%			
VCB	HOSE	0.06%	25,900	1,653	15.7	-1.5%	6.6%	4.8%			
DPM	HOSE	0.05%	32,200	4,984	6.5	-0.6%	-0.3%	-45.9%			
ITA	HOSE	0.03%	8,200	79	102.4	1.2%	2.5%	854.7%			
KBC	HOSE	0.02%	11,500	436	25.2	0.9%	6.5%	125.0%			
BVH	HOSE	0.02%	41,300	1,811	22.8	0.0%	4.3%	43.4%			
HSG	HOSE	0.02%	44,700	4,120	10.7	1.1%	4.0%	-70.3%			
GMD	HOSE	0.02%	33,600	269	125.8	-0.9%	1.5%	-73.0%			
VSH	HOSE	0.02%	15,500	1,035	15.0	-3.7%	-6.1%	36.2%			
PPC	HOSE	0.01%	20,500	2,857	7.1	0.5%	-1.0%	-76.5%			
CSM	HOSE	0.01%	43,900	5,506	7.7	7.3%	14.6%	14.4%			
HVG	HOSE	0.01%	23,600	1,605	14.6	-0.4%	-5.6%	1.7%			
DRC	HOSE	0.01%	53,000	4,609	11.3	9.1%	23.0%	9.7%			
PVT	HOSE	0.01%	13,000	944	12.9	6.6%	6.7%	14.1%			
DIG	HOSE	0.01%	16,000	375	42.2	0.6%	-4.8%	n.a			
OGC	HOSE	0.01%	11,000	227	47.7	1.9%	0.9%	-74.8%			

iShares MSCI Frontier 100 Index Fund										Ngày:	30-Jun
CK	Sàn GD	SLCP năm giữ	Tỷ lệ	Giá (VND)	EPS 4 QUÝ GẦN NHẤT	P/E	T+3	T+15	LNST 1Q14/1Q13		
MSN	HOSE	1376320	0.91%	92,500	451	202.8	1.1%	-5.6%	-17322.5%		
VIC	HOSE	1182728	0.55%	64,500	8,310	7.8	1.6%	-1.5%	274.7%		
STB	HOSE	2073286	0.31%	20,300	1,916	10.7	-1.5%	-2.4%	-8.1%		
VCB	HOSE	1230700	0.23%	25,900	1,653	15.7	-1.5%	6.6%	4.8%		
DPM	HOSE	658240	0.15%	32,200	4,984	6.5	-0.6%	-0.3%	-45.9%		
BVH	HOSE	288640	0.09%	41,300	1,811	22.8	0.0%	4.3%	43.4%		
PVD	HOSE	109120	0.07%	83,000	7,789	10.7	-0.6%	-0.6%	41.8%		

VN Index vs. MSCI EFM Asia Index



Giá trị giao dịch ròng của NĐTNN



Thị phần môi giới quý 2: SSI, HCM và ACBS tiếp tục chiếm 3 vị trí dẫn đầu HOSE

Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM vừa công bố 10 công ty chứng khoán dẫn đầu về thị phần giá trị giao dịch môi giới trong quý 2/2014. SSI, HCM và ACBS tiếp tục chia nhau 3 vị trí dẫn đầu trong quý 1/2014. Cụ thể, thị phần SSI và HCM không quá chênh lệch khi lần lượt chiếm 13.22% và 13.13%. ACBS tuy giảm nhẹ thị phần so với quý 1 nhưng vẫn ở mức 6.23%.

Danh sách 10 CTCK dẫn đầu HOSE về thị phần môi giới, có một vài sự thay đổi so với quý 1/2014. Theo đó, VND vượt qua VCSC để vươn lên vị trí thứ 4, chiếm 5.32% thị phần; FPTS cũng đã qua mặt MBS để xếp vị trí thứ 6 với thị phần 4.33%. BVSC cũng lần đầu góp mặt vào Top 10 thị phần môi giới lớn nhất kể từ đầu năm, chiếm 3.9%.

Về trái phiếu, BVSC vẫn tiếp tục đứng đầu nhưng thị phần đã giảm đáng kể so với quý đầu năm, chỉ đạt 69.44% (quý 1 chiếm 99.99%). Công ty chiếm thị phần trái phiếu còn lại trong quý 2 là một cái tên mới, VISecurities.

WB tài trợ 200 triệu USD cải cách ngành điện

Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam hôm nay 2.7 cho biết tổ chức này đã chính thức phê duyệt khoản vay 200 triệu USD và khoản tín dụng 70 triệu USD giúp Chính phủ Việt Nam cải cách ngành điện, tăng sức đề kháng trước biến đổi khí hậu và tăng trưởng thân thiện với môi trường.

World Bank hạ dự đoán tăng trưởng kinh tế toàn cầu

Ngân hàng Thế giới (World Bank) hạ mức dự đoán tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm nay từ 3,2% xuống còn 2,8%. "Đáng thất vọng" là từ mà World Bank dùng để miêu tả triển vọng kinh tế năm nay. Đặc biệt là đối với nhóm các nền kinh tế mới nổi, World Bank đã hạ dự báo tăng trưởng của nhóm này từ mức 5,3% hồi tháng 1 xuống chỉ còn 4,8%.

6 tháng, tín dụng tăng trưởng 2,3%

Tại hội thảo về diễn biến giá cả đầu tuần này, ông Phạm Xuân Hòa, Phó vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ cho biết, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đến cuối tháng 6 mới chỉ đạt 2,3%.

So với tháng liền trước, tăng trưởng tín dụng trong tháng 6 thêm khoảng 1%.

Với tốc độ trên, tăng trưởng tín dụng sau nửa năm vẫn còn rất xa so với chỉ tiêu cả năm (12 - 14%). Mức tăng trưởng trên cũng thấp hơn nhiều so với cùng kỳ 2013 (4,7%) nhưng cao hơn mức cùng kỳ so sánh năm 2012 (1,5%).

Thông thường, tăng trưởng tín dụng thường tăng cao trong nửa cuối năm. Nhưng năm nay, với nửa đầu năm thấp như vậy, chỉ tiêu 12 - 14% sẽ là thách thức lớn.

Dow Jones lập kỷ lục sau số liệu sản xuất

Chỉ số Dow Jones lập kỷ lục mới với mức tăng 0,8% lên 16.998,7 điểm.

Lợi nhuận của các doanh nghiệp thuộc chỉ số S&P 500 dự báo sẽ tăng 5,2% với doanh thu tăng 3,2% trong quý II, theo dự đoán của các chuyên gia tham gia khảo sát của Bloomberg.

Tháng 6, chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) của lĩnh vực sản xuất tại Mỹ giảm nhẹ xuống 55,3 điểm so với 55,4 điểm của tháng 5, theo số liệu của Viện quản lý nguồn cung Mỹ được công bố trong ngày 1/7. Sản xuất ổn định cho thấy, điều kiện kinh doanh tại Mỹ ngày càng được cải thiện trong quý II.

Tuy nhiên, tâm điểm của thị trường trong tuần này vẫn là báo cáo việc làm sẽ được công bố vào ngày 3/7, một ngày trước nghỉ lễ Quốc Khánh Mỹ.

Trong khi đó, Trung Quốc cũng đón tín hiệu tích cực từ sản xuất. Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) của lĩnh vực sản xuất tăng lên 51 điểm so với mức 50,8 điểm của tháng 5 và khớp với dự báo của các chuyên gia, theo số liệu của Cục Thống kê quốc gia, Hiệp hội Mua bán và Logistics của Trung Quốc công bố ngày 1/7.

TIN CÔNG TY

VCB	HOSE	Tính đến 30/6 , tăng trưởng tín dụng của Vietcombank đã đạt 6,6% so với cuối năm 2013. Trong đó, tăng trưởng tín dụng riêng ở 5 nhóm lĩnh vực ưu tiên đạt trên 8%, cũng như chiếm gần 50% cơ cấu tổng dư nợ.
GAS	HOSE	PV Gas vay 280 triệu đô la xây dựng đường ống Nam Côn Sơn 2. Hợp đồng được ký kết chiều nay, 1-7, tại TPHCM, tài trợ dự án Đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn 2 giai đoạn 1, giữa PV Gas (Tổng công ty khí Việt Nam – thuộc Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam- GAS) và tổ hợp ngân hàng nước ngoài do Cathay United Bank làm đầu mối. Dự án "Đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn 2 giai đoạn 1" là một dự án lớn với tổng mức đầu tư 402,6 triệu đô la Mỹ. Tỷ lệ vốn vay là 70% (280 triệu đô la Mỹ) trên tổng mức đầu tư.
FMC	HOSE	6 tháng đầu năm FMC đã chế biến được 4.480 tấn tôm đông lạnh thành phẩm các loại, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2013. Doanh số tiêu thụ đạt 59 triệu USD, bằng 165% so với cùng kỳ năm trước. Hiện nay, tôm nguyên liệu vào vụ, dẫu không cao nhưng bảo đảm cho quý 3 và cuối năm. Đánh giá ban đầu, lợi nhuận sẽ tốt hơn hẳn so cùng kỳ những năm trước đây.
KDC	HOSE	Kết quả kinh doanh 5 tháng đầu 2014 đã có. Theo đó, 5 tháng đầu năm, doanh thu thuần đạt 1.454 tỷ đồng, tăng khoảng 30% và lợi nhuận trước thuế đạt 112 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ năm trước. Năm nay, KDC tiếp tục tái cấu trúc công ty theo nguyên tắc gom các công ty cùng ngành hàng về với nhau. Sau tái cấu trúc, KDC sẽ có các ngành hàng chuyên biệt gồm: Bánh kẹo, Kem sữa, Mì gói, Dầu ăn, Cà phê, Bán lẻ.
SSI	HOSE	Ngày 30/6, SSI đã bán ra 410.000 cổ phiếu của NSC. Sau giao dịch này, sở hữu trực tiếp và gián tiếp của SSI tại NSC còn 2.650.530 cổ phiếu (tương đương 17,33% số cổ phiếu có quyền biểu quyết). Do đó, NSC không còn là công ty liên kết của SSI trên báo cáo tài chính hợp nhất sau giao dịch này.

GIAO DỊCH CỔ ĐÔNG LỚN - NỘI BỘ

NAG	HNX	Từ ngày 11/06 đến 26/06, do biến động chứng khoán không phù hợp nên bà Mai Thanh Phương - Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Nagakawa Việt Nam (HNX: NAG) chỉ mua được 998,000 cp trong tổng số 1.5 triệu cp đăng ký trước đó.
-----	-----	--

5 CP TÁC ĐỘNG TĂNG LÊN VN - INDEX						5 CP TÁC ĐỘNG TĂNG LÊN HNX - INDEX					
CK	Giá	Thay đổi	%	Index pt	KLGD	CK	Giá	Thay đổi	%	Index pt	KLGD
1 VNM	125,000	3000	2.46%	1.48	1,136,720	1 PVS	30,000	500	1.69%	0.14	2,928,203
2 MSN	92,500	1000	1.09%	0.44	127,400	2 VCG	13,600	400	3.03%	0.11	1,610,460
3 BID	15,200	100	0.66%	0.17	650,420	3 NVB	7,000	400	6.06%	0.08	26,670,500
4 REE	27,400	800	3.01%	0.13	1,124,100	4 SHB	9,800	100	1.03%	0.06	3,157,122
5 KBC	11,500	500	4.55%	0.12	3,357,090	5 KLS	12,600	400	8.50%	0.05	100

8 CP TÁC ĐỘNG GIẢM LÊN VN - INDEX						8 CP TÁC ĐỘNG GIẢM LÊN HNX - INDEX					
CK	Giá	Thay đổi	%	Index pt	KLGD	CK	Giá	Thay đổi	%	Index pt	KLGD
1 GAS	109,000	-2000	-1.80%	-2.25	363,450	1 PVI	19,800	-200	-1.00%	-0.03	3,518
2 STB	20,300	-200	-0.98%	-0.15	362,440	2 VNR	20,600	-400	-1.90%	-0.03	6,450
3 HPG	53,500	-500	-0.93%	-0.14	380,940	3 TH1	26,200	-2900	-9.97%	-0.02	600
4 VCB	25,900	-100	-0.38%	-0.14	327,940	4 HGM	52,000	-900	-1.70%	-0.01	1,000
5 VCF	160,000	-8000	-4.76%	-0.13	170	5 NBC	10,200	-300	-2.86%	-0.01	13,400

5 CP TĂNG MẠNH NHẤT (VỐN HÓA > 100 TỶ, KLGD TB > 30.000)						5 CP TĂNG MẠNH NHẤT (VỐN HÓA > 100 TỶ, KLGD TB > 30.000)					
CK	Giá	Thay đổi	%+/- T	%+/-T+3	KLGD	CK	Giá	Thay đổi	%+/- T	%+/-T+3	KLGD
1 SRC	22,900	900	4.09%	13.37%	362,650	1 DCS	6,300	400	6.78%	10.53%	3,038,441
2 VHG	10,400	600	6.12%	10.64%	2,474,570	2 KSK	14,300	100	0.70%	10.00%	64,900
3 PXL	4,400	200	4.76%	10.00%	935,380	3 SD4	10,000	0	0.00%	8.70%	20,100
4 BMC	34,500	-500	-1.43%	9.18%	96,550	4 VIG	5,100	300	6.25%	8.51%	1,370,330
5 DRC	53,000	1000	1.92%	9.05%	428,280	5 BCC	8,200	600	7.89%	7.89%	453,605

5 CP GIẢM MẠNH NHẤT (VỐN HÓA > 100 TỶ, KLGD TB > 30.000)						5 CP GIẢM MẠNH NHẤT (VỐN HÓA > 100 TỶ, KLGD TB > 30.000)					
CK	Giá	Thay đổi	%+/- T	%+/-T+3	KLGD	CK	Giá	Thay đổi	%+/- T	%+/-T+3	KLGD
1 TSC	25,700	1000	4.05%	-5.17%	94,680	1 S99	14,400	0	0.00%	-7.10%	52,114
2 VSH	15,500	0	0.00%	-3.73%	1,944,730	2 VFR	10,300	-400	-3.74%	-6.36%	8,600
3 GAS	109,000	-2000	-1.80%	-2.68%	363,450	3 VDS	5,000	-100	-1.96%	-3.85%	31,700
4 HHS	22,000	-1100	-4.76%	-2.65%	501,900	4 NDN	10,800	-200	-1.82%	-3.57%	18,400
5 NHS	12,000	0	0.00%	-2.44%	251,070	5 CMI	17,300	-200	-1.14%	-3.35%	141,400

5 CP CÓ GTGD NHIỀU NHẤT						5 CP CÓ GTGD NHIỀU NHẤT					
CK	GTGD (tỷđ)	Giá	Thay đổi	%+/- T	%+/-T+3	CK	GTGD (tỷđ)	Giá	Thay đổi	%+/- T	%+/-T+3
1 VNM	146.21	125,000	3000	2.46%	2.46%	1 NVB	191.11	7,000	400	6.06%	7.69%
2 FLC	132.53	11,900	500	4.39%	7.21%	2 PVS	87.50	30,000	500	1.69%	3.09%
3 SSI	65.63	26,700	300	1.14%	3.09%	3 KLS	58.05	12,600	400	3.28%	4.13%
4 ITA	59.33	8,200	100	1.23%	1.23%	4 KLF	34.19	11,300	100	0.89%	1.80%
5 DXG	59.21	14,800	0	0.00%	-0.67%	5 SHS	31.43	9,100	200	2.25%	4.60%

5 CP CÓ KLGD TĂNG ĐỘT BIẾN (SO VỚI TB 5 PHIÊN TRƯỚC)						5 CP CÓ KLGD TĂNG ĐỘT BIẾN (SO VỚI TB 5 PHIÊN TRƯỚC)					
CK	KLGD	%+/-	Giá	Thay đổi	%+/- T	CK	KLGD	%+/-	Giá	Thay đổi	%+/- T
1 THG	6,190	309400%	10,100	200	2.02%	1 NPS	9,100	7483%	13,300	-1100	-7.64%
2 C21	8,980	224400%	20,400	700	3.55%	2 SDY	11,200	2335%	3,500	0	0.00%
3 RIC	1,100	54900%	8,300	0	0.00%	3 DNC	1,100	1733%	11,600	600	5.45%
4 TMP	7,200	5900%	22,100	0	0.00%	4 DAD	6,300	1475%	17,000	200	1.19%
5 TNA	5,010	3379%	27,500	1200	4.56%	5 CT6	15,700	1381%	8,100	-100	-1.22%

5 CP ĐƯỢC NĐTNN MUA RÒNG NHIỀU NHẤT						5 CP ĐƯỢC NĐTNN MUA RÒNG NHIỀU NHẤT					
CK	Giá	KL Mua	KL Bán	Mua-Bán	GTGD rỗng	CK	Giá	KL Mua	KL Bán	Mua-Bán	GTGD rỗng
1 CSM	43,900	228,970	17,000	211,970	9.18	1 PVS	30,000	849,300	61,800	787,500	23.52
2 DRC	53,000	194,210	27,640	166,570	8.77	2 KLS	12,600	821,900	7,600	814,300	10.15
3 PVD	83,000	213,402	115,152	98,250	8.20	3 FIT	14,800	240,000	-	240,000	3.49
4 FCN	24,900	304,420	7,000	297,420	7.41	4 VCG	13,600	244,700	53,500	191,200	2.59
5 KBC	11,500	620,000	-	620,000	6.98	5 PPS	11,500	48,500	-	48,500	0.56

5 CP ĐƯỢC NĐTNN BÁN RÒNG NHIỀU NHẤT						5 CP ĐƯỢC NĐTNN BÁN RÒNG NHIỀU NHẤT					
CK	Giá	KL Mua	KL Bán	Mua-Bán	GTGD rỗng	CK	Giá	KL Mua	KL Bán	Mua-Bán	GTGD rỗng
1 VSH	15,500	-	1,759,790	-1,759,790	-26.89	1 PVC	18,800	10,000	250,000	-240,000	-4.41
2 HAG	24,700	214,300	656,730	-442,430	-10.93	2 INN	30,500	-	50,000	-50,000	-1.45
3 VCB	25,900	21,500	235,440	-213,940	-5.54	3 SHB	9,800	39,900	76,300	-36,400	-0.35
4 DPM	32,200	56,730	188,330	-131,600	-4.25	4 BVS	13,200	-	9,000	-9,000	-0.12
5 KDC	60,500	7,740	50,000	-42,260	-2.55	5 PVX	4,400	-	20,000	-20,000	-0.09

1. CƠ SỞ KHUYẾN NGHỊ

Với thời hạn đầu tư 12 tháng, SSIResearch đưa ra khuyến nghị MUA, NẪM GIỮ hoặc BÁN dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của các cổ phiếu so sánh với tỷ lệ sinh lời yêu cầu của thị trường là 16% (*). Khuyến nghị MUA khi cổ phiếu dự kiến sẽ tăng tuyệt đối từ 16% trở lên. Khuyến nghị BÁN khi cổ phiếu dự kiến giảm từ 8% trở lên, và khuyến nghị NẪM GIỮ khi tỷ lệ sinh lời dự kiến trong khoảng -8% đến 16%.

Bên cạnh đó, SSIResearch cũng cung cấp khuyến nghị ngắn hạn khi giá cổ phiếu dự kiến tăng/giảm trong vòng 3 tháng do có sự kiện hoặc yếu tố thúc đẩy tác động tới cổ phiếu. Khuyến nghị ngắn hạn có thể khác khuyến nghị 12 tháng.

Đánh giá ngành: Chúng tôi cung cấp khuyến nghị chung cho ngành như sau:

- ❖ Tăng tỷ trọng: Chuyên viên phân tích dự kiến trong 6-12 tháng sau ngành sẽ có diễn biến tích cực so với thị trường.
- ❖ Trung lập: Chuyên viên phân tích dự kiến trong 6-12 tháng sau ngành sẽ có diễn biến tương tự với thị trường.
- ❖ Giảm tỷ trọng: Chuyên viên phân tích dự kiến trong 6-12 tháng sau ngành sẽ có diễn biến kém tích cực so với thị trường.

***Tỷ lệ sinh lời yêu cầu của thị trường được tính toán dựa trên lợi tức trái phiếu Chính phủ 1 năm và phần bù rủi ro thị trường sử dụng phương pháp độ lệch chuẩn của thị trường cổ phiếu. Khuyến nghị của chúng tôi có thể thay đổi khi hai thành phần trên có thay đổi đáng kể.**

2. KHUYẾN CÁO

Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này (bao gồm cả các nhận định cá nhân) được dựa trên các nguồn thông tin tin cậy; tuy nhiên SSI không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong báo cáo được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết, cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của người viết và là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo. Các nhận định trong báo cáo có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. SSI, các công ty con của SSI, giám đốc, nhân viên của SSI và các công ty con có thể có lợi ích trong các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI có thể đã, đang và sẽ tiếp tục cung cấp dịch vụ cho các công ty được đề cập tới trong báo cáo. SSI sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần thông tin hoặc ý kiến trong báo cáo này.

SSI nghiêm cấm việc sử dụng, in ấn, sao chép hay xuất bản toàn bộ hay một phần báo cáo này vì bất kỳ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của SSI.

3. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích & TVĐT Khách hàng cá nhân

Nguyễn Đức Hùng Linh
Giám đốc,
linhndh@ssi.com.vn

Nguyễn Lý Thu Nga
Chuyên viên
nganlt@ssi.com.vn

Nguyễn Lý Thu An
Trợ lý phân tích
annlt@ssi.com.vn

Phạm Minh Quân
Chuyên gia Phân tích kỹ thuật
quanpm@ssi.com.vn

Đinh Thị Xuân Hương
Chuyên viên
huongdx@ssi.com.vn

Quách Đức Khánh
Trợ lý phân tích
khanhqd@ssi.com.vn

Phạm Thị Thu Hiền
Chuyên viên phân tích
hienptt@ssi.com.vn

Lê Huyền Trang
Trợ lý phân tích
tranglh@ssi.com.vn